

Số: 47 /2024/QĐ-UBND

Lai Châu, ngày 07 tháng 10 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

**Phân cấp thẩm quyền quy định tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của các sở, ban, ngành tỉnh; các tổ chức hội cấp tỉnh được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố**

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ về quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ về quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Nghị định số 29/2024/NĐ-CP ngày 06 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ về quy định tiêu chuẩn chức danh công chức lãnh đạo, quản lý trong cơ quan hành chính nhà nước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ.

## QUYẾT ĐỊNH:

### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về phân cấp thẩm quyền quy định tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý và quy định tiêu chuẩn, điều kiện về thành tích, kết quả và sản phẩm cụ thể đối với chức danh lãnh đạo, quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh; các tổ chức hội cấp tỉnh được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (trừ các chức danh thuộc quyền quản lý của Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh theo phân cấp của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật).

## 2. Đối tượng áp dụng

a) Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; hội quần chúng cấp tỉnh được Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ; Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh; Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh (gọi chung là cơ quan, đơn vị).

b) Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ; văn phòng; thanh tra; chi cục; đơn vị sự nghiệp công lập và tương đương thuộc và trực thuộc các cơ quan, đơn vị tại điểm a khoản 2 Điều này.

c) Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

d) Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; các tổ chức hội cấp huyện được giao biên chế.

đ) Công chức, viên chức, người làm việc tại các cơ quan, đơn vị.

## **Điều 2. Thẩm quyền quy định tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý**

1. Các cơ quan, đơn vị quy định tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý và tiêu chuẩn, điều kiện về thành tích, kết quả, sản phẩm cụ thể đối với chức danh lãnh đạo, quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của các cơ quan, đơn vị theo phân cấp quản lý cán bộ.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố quy định tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý và tiêu chuẩn, điều kiện về thành tích, kết quả, sản phẩm cụ thể đối với chức danh thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố theo phân cấp quản lý cán bộ.

## **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Giám đốc, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện theo đúng Quyết định này và các quy định của Đảng và Nhà nước về công tác cán bộ.

2. Sở Nội vụ hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra các nội dung phân cấp tại Quyết định này; tham gia ý kiến bằng văn bản vào dự thảo Quyết định quy định tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý của các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

#### **Điều 4. Điều khoản thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 10 năm 2024.
2. Bãi bỏ toàn bộ 35 Quyết định do Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu ban hành về quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý (có Phụ lục Danh mục các quyết định bị bãi bỏ kèm theo).
3. Trường hợp đang thực hiện quy trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại hoặc đã thực hiện xong quy trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại chức vụ lãnh đạo, quản lý nhưng chưa có quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành thì được tiếp tục thực hiện theo quy định về tiêu chuẩn chức danh do Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành trước đó.
4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Giám đốc, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL, Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế, Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Các tổ chức hội cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Văn phòng UBND tỉnh: V, C, CB;
- Lưu: VT, Th2.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Lê Văn Lương**

**Phụ lục**  
**DANH MỤC**  
**CÁC QUYẾT ĐỊNH DO ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU BAN**  
**HÀNH QUY ĐỊNH VỀ ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN CHỨC DANH LÃNH**  
**ĐẠO, QUẢN LÝ BỊ BÃI BỎ TOÀN BỘ**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: /2024/QĐ-UBND ngày tháng 10  
năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu)*

Bãi bỏ toàn bộ các Quyết định quy định về điều kiện, tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành, cụ thể như sau:

1. Quyết định số 41/2016/QĐ-UBND ngày 10/11/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc Thanh tra tỉnh; Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

2. Quyết định số 32/2017/QĐ-UBND ngày 18/8/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về điều kiện, tiêu chuẩn đối với chức danh Trưởng, Phó Trưởng phòng và tương đương; Đội trưởng, Đội phó Đội thanh tra giao thông thuộc Sở Giao thông vận tải tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định số 33/2017/QĐ-UBND ngày 18/8/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo cấp Trưởng, cấp Phó các tổ chức, đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Lai Châu.

4. Quyết định số 34/2017/QĐ-UBND ngày 18/8/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân huyện; chức danh lãnh đạo phụ trách lĩnh vực nông nghiệp của Phòng Kinh tế thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Lai Châu.

5. Quyết định số 42/2017/QĐ-UBND ngày 30/8/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn, chức danh đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư.

6. Quyết định số 43/2017/QĐ-UBND ngày 30/8/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn, chức danh đối với Trưởng, Phó các đơn vị thuộc Sở Công Thương.

**7.** Quyết định số 46/2017/QĐ-UBND ngày 12/9/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc Sở Ngoại vụ tỉnh Lai Châu.

**8.** Quyết định số 57/2017/QĐ-UBND ngày 06/10/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh đối với cấp Trưởng, cấp Phó các tổ chức, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ.

**9.** Quyết định số 61/2017/QĐ-UBND ngày 17/10/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn đối với chức danh lãnh đạo cấp Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tỉnh Lai Châu.

**10.** Quyết định số 69/2017/QĐ-UBND ngày 30/11/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn đối với Trưởng phòng, Phó trưởng phòng chuyên môn, Trưởng đơn vị và Phó trưởng đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Lao động-Thương binh và Xã hội; Trưởng phòng, Phó trưởng phòng Lao động-Thương binh và Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

**11.** Quyết định số 76/2017/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng chuyên môn, nghiệp vụ; người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố của tỉnh Lai Châu.

**12.** Quyết định số 10/2018/QĐ-UBND ngày 29/3/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn, chức danh đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc Ban Dân tộc tỉnh; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Dân tộc thuộc Ủy ban nhân dân huyện trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

**13.** Quyết định số 18/2018/QĐ-UBND ngày 09/5/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh đối với cấp Trưởng, Phó các đơn vị trực thuộc Văn phòng UBND tỉnh; Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

**14.** Quyết định số 270/QĐ-UBND ngày 26/3/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo trưởng phòng, phó trưởng phòng thuộc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Giao thông tỉnh Lai Châu.

**15.** Quyết định số 1202/QĐ-UBND ngày 04/10/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn đối với chức danh lãnh đạo cấp Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Lai Châu.

**16.** Quyết định số 1378/QĐ-UBND ngày 06/11/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn đối với chức danh Trưởng phòng, Phó trưởng phòng thuộc Liên minh Hợp tác xã tỉnh Lai Châu.

**17.** Quyết định số 1470/QĐ-UBND ngày 28/11/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về điều kiện, tiêu chuẩn đối với chức danh lãnh đạo cấp trưởng phòng, phó trưởng phòng thuộc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Lai Châu.

**18.** Quyết định số 281/QĐ-UBND ngày 25/3/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn bổ nhiệm chức danh Trưởng phòng, Phó trưởng phòng, ban thuộc Hội Chữ thập đỏ.

**19.** Quyết định số 31/2020/QĐ-UBND ngày 25/8/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh đối với cấp trưởng, phó các đơn vị trực thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Lai Châu ban hành kèm theo Quyết định số 18/2018/QĐ-UBND ngày 09/5/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

**20.** Quyết định số 45/2021/QĐ-UBND ngày 07/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về điều kiện, tiêu chuẩn đối với chức danh Trưởng, Phó trưởng phòng và tương đương; Đội trưởng, Đội phó Đội thanh tra giao thông thuộc Sở Giao thông vận tải tỉnh Lai Châu ban hành kèm theo Quyết định số 32/2017/QĐ-UBND ngày 18/8/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

**21.** Quyết định số 46/2021/QĐ-UBND ngày 07/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định điều kiện, tiêu chuẩn đối với chức danh lãnh đạo cấp Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tỉnh Lai Châu ban hành kèm theo Quyết định số 61/2017/QĐ-UBND ngày 17/10/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

**22.** Quyết định số 14/2022/QĐ-UBND ngày 21/4/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lai Châu ban hành kèm theo Quyết định số 42/2017/QĐ-UBND ngày 30/8/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

**23.** Quyết định số 33/2022/QĐ-UBND ngày 29/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc Sở Ngoại vụ ban hành kèm theo Quyết định số 46/2017/QĐ-UBND ngày 12/9/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu.

**24.** Quyết định số 49/2022/QĐ-UBND ngày 28/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo cấp Trưởng, cấp Phó các tổ chức, đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành kèm theo Quyết định số 33/2017/QĐ-UBND ngày 18/8/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

**25.** Quyết định số 53/2022/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Tư pháp; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

**26.** Quyết định số 58/2022/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định về điều kiện, tiêu chuẩn đối với chức danh Trưởng phòng, Phó trưởng phòng các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh Lai Châu.

**27.** Quyết định số 59/2022/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng chuyên môn, nghiệp vụ; người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố của tỉnh Lai Châu ban hành kèm theo Quyết định số 76/2017/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

**28.** Quyết định số 60/2022/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh đối với cấp Trưởng, cấp Phó các tổ chức, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ ban hành kèm theo Quyết định số 57/2017/QĐ-UBND ngày 06/10/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

**29.** Quyết định số 61/2022/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn đối với chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương ngành tài nguyên và môi trường thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

**30.** Quyết định số 03/2023/QĐ-UBND ngày 08/3/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về điều kiện, tiêu chuẩn đối với chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Xây dựng; Trưởng phòng, Phó

Trưởng phòng Quản lý đô thị thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, phòng Kinh tế và Hạ tầng thuộc Ủy ban nhân dân các huyện.

**31.** Quyết định số 16/2023/QĐ-UBND ngày 05/7/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn đối với chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Lai Châu.

**32.** Quyết định số 31/2023/QĐ-UBND ngày 13/11/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh trưởng phòng, phó trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Nội vụ; trưởng phòng, phó trưởng phòng Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

**33.** Quyết định số 29/2023/QĐ-UBND ngày 03/11/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định tiêu chuẩn, điều kiện chức danh trưởng phòng, phó trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Y tế; trưởng phòng, phó trưởng phòng Y tế thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

**34.** Quyết định số 38/2023/QĐ-UBND ngày 08/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương thuộc Sở Tài chính tỉnh Lai Châu.

**35.** Quyết định số 02/2024/QĐ-UBND ngày 10/01/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương thuộc Sở Thông tin và Truyền thông; trưởng phòng, phó trưởng phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

---